TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EAKAR
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2019/HSST
Ngày: 29/7/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Nhã Phương.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Y Nik Ê Ban và ông Nguyễn Thế Hằng.

Thư ký phiên tòa: Ông Y Kăn Niê – Thư ký Tòa án.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Tại - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29/7/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk. Tòa án nhân dân huyện EaKar mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2019/HSST, ngày 04 tháng 7 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 28/2019/HSST - QĐ, ngày 10 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

* **Họ và tên**: **Nguyễn Văn P** (Tên gọi khác: Bi), sinh năm: 1987.

Tại: K, Đắk Lắk;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ B, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1962 và con bà Phan Thị H, sinh năm: 1959, hiện nay sinh sống tại Tổ B, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự, tiền án: Không;

Bị cáo hiện đang được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 52, ngày 03/4/2019 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar.

***Người bị hại:** Ông Hán Bá L, sinh năm: 1974. Địa chỉ: Buôn D, xã T, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; *(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)*

***Người làm chứng:**

1/. Ông Nguyễn Lâm T, sinh năm 1975. Địa chỉ: Tổ N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. *(Vắng mặt)*

2/. Bà Cao Thị Trương Đ, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ C, phường N, thị xã N, tỉnh Đắk Nông. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 23/01/2019, Nguyễn Văn P ngồi nhậu với anh Nguyễn Lâm T tại quán của chị Ng ở tổ B, thị trấn K, huyện K. Do đã say rượu nên P đi bộ ra đường Quốc lộ 26 đoạn ngã tư đèn xanh, đèn đỏ thuộc tổ B, thị trấn K để bắt xe đi lên thành phố T chơi. Khoảng 2 phút sau có 01 xe ô tô giường nằm biển số 43B-025.93 do anh Hán Bá L điều khiển, lưu thông theo hướng tỉnh Khánh Hoà đi tỉnh Đắk Nông đến cách chỗ P đứng khoảng 05m thì dừng lại. P đi lại nói anh L mở cửa xe cho P lên xe thì anh L không mở nên giữa anh L với P xảy ra cãi nhau. P lấy 01 con dao bấm ở trong túi quần đập vào kính chắn gió phía trước, bên trái của xe ô tô biển số 43B-025.93, làm kính chắn gió của xe ô tô bị vỡ. Lúc nay, anh T chạy lại can ngăn và đưa P về nhà, còn anh L đi trình báo sự việc cho Công an huyện EaKar.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐ 992 ngày 28/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện EaKar, kết luận: Giá trị thiệt hại của kính chắn gió phía trước bên trái của xe ô tô biển số 43B-025.93 nhãn hiệu THACO, loại xe ô tô khách (có gường nằm), màu sơn: đỏ, bị nứt vỡ kích thước 80cm x 90cm, tại thời điểm ngày 23/01/2019 có trị giá là: 2.600.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 dao dài 15,5cm, loại dao bấm, cán dao bằng kim loại dài 8,5cm, chỗ rộng nhất của cán dao là 03cm, cán dao chỗ dày nhất là 02cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng bạc dài 07cm, mũi dao nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 02cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn P đã bồi thường thiệt hại cho ông Hán Bá L số tiền là 5.000.000 đồng, ông L đã có đơn bãi nại và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 34/CT-VKS, ngày 02/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố: Nguyễn Văn P, về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo: Nguyễn Văn P, về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản"*. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ 12 tháng đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn P về cho Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 dao dài 15,5cm, loại dao bấm, cán dao bằng kim loại dài 8,5cm, chỗ rộng nhất của cán dao là 03cm, cán dao chỗ dày nhất là 02cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng bạc dài 07cm, mũi dao nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 02cm là công cụ phạm tội.

- Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu, nên không đặt ra để giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Văn P không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ cũng như ý kiến của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo tỏ thái độ ăn năn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều đúng theo quy định của pháp luật

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ pháp lý khẳng định: Ngày 23/01/2019, bị cáo sau khi uống rượu, bị cáo đã dùng 01 con dao đập vào kính chắn gió phía trước, bên trái của xe ô tô biển số 43B-025.93, làm kính của xe ô tô bị vỡ. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 2.600.000 đồng. Do đó, đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, tài sản là di vật, cổ hoặc vật có giá trị lịch sử, văn hóa hoặc tài sản trị giá dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong những trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực điều khiển hành vi để biết được rằng, việc thực hiện hành vi làm hư hỏng tài sản của người

khác bằng cách bất hợp pháp là xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều bị trừng trị một cách nghiêm khắc. Mặc dù nhận thức được như vậy, nhưng với ý thức xem thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác, vì uống rượu say không làm chủ được bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội gây thiệt hại tài sản 2.600.000 đồng cho ông L. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar truy tố bị cáo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tuy nhiên, quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại làm đơn bãi nại; phía bị hại ông Hán Bá L cũng có một phần lỗi khi không cho bị cáo lên xe và chửi bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; để xem xét trong quá trình lượng hình giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta đối với người phạm tội.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ các quy định của pháp luật, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Do đó, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 dao dài 15,5cm, loại dao bấm, cán dao bằng kim loại dài 8,5cm, chỗ rộng nhất của cán dao là 03cm, cán dao chỗ dày nhất là 02cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng bạc dài 07cm, mũi dao nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 02cm là công cụ phạm tội. Vì vậy, việc xử lý vật chứng này là có căn cứ phù hợp với Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu, nên không đặt ra để giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản"

- Áp dụng Khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P: **06 (sáu) tháng** tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn P về cho Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 dao dài 15,5cm, loại dao bấm, cán dao bằng kim loại dài 8,5cm, chỗ rộng nhất của cán dao là 03cm, cán dao chỗ dày nhất là 02cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng bạc dài 07cm, mũi dao nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 02cm là công cụ phạm tội.

- Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu, nên không đặt ra để giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 – TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- Công an huyện EaKar;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THADS huyện EaKar;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhã Phương